Số: 11402/UBND-TTHC; 01/11/2026; 16:16:30; +07:00

Phụ lục II

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 3 NGHỊ ĐỊNH SỐ 385/2026/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ[5]

(Kèm theo Công văn số 11402/UBND-TTHC ngày 01 tháng 11 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Tình trạng[6]	Văn bản quy định
I	**Lĩnh vực: Nông nghiệp và Môi trường**				
1		Phê duyệt kế hoạch triển khai dự án phát triển ngành nghề nông thôn từ nguồn vốn ngân sách địa phương	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh, Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về Phát triển ngành nghề nông thôn.
2		Thu hồi bằng Công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh, Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về Phát triển ngành nghề nông thôn.
3		Thủ tục đề nghị đánh giá, phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP cấp quốc gia	Nông thôn mới	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
4		Thủ tục Quyết định công nhận kết quả đánh giá, cấp giấy chứng nhận sản phẩm đạt 3-4 sao; Quyết định phê duyệt kết quả chấm điểm, chuyển hồ sơ và sản phẩm mẫu của các sản phẩm có tiềm năng đạt 5 sao (từ 90 đến 100 điểm) đề nghị cấp trung ương đánh giá, công nhận sản phẩm OCOP quốc gia	Nông thôn mới	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

5		Công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu	Nông thôn mới	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022.
6		Thu hồi Quyết định Công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu	Nông thôn mới	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022.
7		Công bố dịch hại thực vật thuộc thẩm quyền của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh	Bảo vệ thực vật	Giữ nguyên	- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013; - Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; - Tiêu chuẩn cơ sở 661: 2018/BVTV quy trình công bố dịch và công bố hết dịch ban hành kèm theo Quyết định số 146/QĐ-BVTV-KH ngày 16/01/2018 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật
8		Công bố hết dịch hại thực vật thuộc thẩm quyền của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh	Bảo vệ thực vật	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
9		Lập kế hoạch, đề án phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung	Trồng trọt	Giữ nguyên	Luật Trồng trọt năm 2018, Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
10		Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa phạm vi toàn tỉnh	Trồng trọt	Thêm mới	Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
11		Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn xã	Trồng trọt	Thêm mới	Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
12		Xác định, công bố vùng sản xuất trên	Trồng trọt	Giữ nguyên	Luật Trồng trọt năm 2018, Quyết định số

		vùng đất dốc, đất trũng, đất phèn, đất mặn, đất cát ven biển và đất có nguy cơ sa mạc hóa, hoang mạc hóa			1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
13		Cấp Quyết định công nhận lưu hành đặc cách giống cây trồng	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Thêm mới	Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
14		Thu hồi rừng đối với trường hợp đã thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Thêm mới	Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/10/2026 của Chính phủ; Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
15		Xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
16		Hỗ trợ trồng cây phân tán thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
17		Tiếp nhận, xác lập lâm sản, động vật, thực vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
18		Phê duyệt phương án xử lý lâm sản, động vật, thực vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

		nước			
19		Thả động vật về môi trường tự nhiên	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
20		Chuyển giao động vật cho cơ quan quản lý chuyên ngành	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
21		Giao tài sản là gỗ, thực vật ngoài gỗ cho cơ quan quản lý chuyên ngành	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
22		Giao, điều chuyển cho cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng đối với gỗ, thực vật ngoài gỗ không thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm Nhóm I, Phụ lục I CITES	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
23		Chuyển loại rừng đối với khu rừng do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
24		Lập, triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình 809, Tiểu dự án 1 thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp tỉnh	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Đã bị bãi bỏ	Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 22/8/2026.
25	5.000136	Quyết định thành lập khu bảo tồn biển cấp tỉnh	Thủy sản và Kiểm ngư	Giữ nguyên	Điều 26, Điều 27, Điều 28 Thông tư số 88/2025/TTBNNMT ngày 31/12/2025; Quyết định 53/QĐ-BNNMT ngày 09/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã công bố tại Quyết định 387/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
26	5.000137	Quyết định điều chỉnh ranh giới, diện tích khu bảo tồn biển cấp tỉnh	Thủy sản và Kiểm ngư	Giữ nguyên	Điều 29 Thông tư số 88/2025/TTBNNMT ngày 31/12/2025; Quyết định 387/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
27		Phê duyệt, điều chỉnh Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng	Thủy sản	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10 tháng

		thủy sản của địa phương			11 năm 2025
28		Thẩm định dự án, nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện	Đo đạc	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025
29		Trình tự điều chỉnh bảng giá đất đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 257 Luật Đất đai	Đất đai	Bị bãi bỏ	Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 23/4/2026
30		Trình tự thu hồi đất đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai.	Đất đai	Bị bãi bỏ	Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 23/4/2026
31		Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh/ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh	Đất đai	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025
32		Trình tự, thủ tục xây dựng bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất hằng năm để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 của năm tiếp theo	Đất đai	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025
33		Trình tự điều chỉnh bảng giá đất đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 257 Luật Đất đai	Đất đai	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025
34		Trình tự định giá đất cụ thể đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ	Đất đai	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025

		tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh			
35		Trình tự thu hồi đất đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai.	Đất đai	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025
36		Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ không thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)	Lĩnh vực quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai	Giữ nguyên	Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 15/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
37		Phê duyệt Văn kiện, điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)	Lĩnh vực quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai	Giữ nguyên	Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 15/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
38		Phê duyệt, điều chỉnh chức năng nguồn nước mặt nội tỉnh	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
39		Lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
40		Điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước hoặc Điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
41		Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

		Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh			
42		Phê duyệt kế hoạch bảo vệ nước dưới đất	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
43		Điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
44		Phê duyệt, điều chỉnh Danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
45		Lập danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
46		Điều chỉnh đưa ra khỏi danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
47		Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
48		Lập, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá liên tỉnh không được san lấp	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Đã bãi bỏ	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
49		Xây dựng các chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ phục vụ quản lý, bảo vệ, điều hòa, phân phối, phục hồi, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
50		Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

51		Phê duyệt dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
52		Điều chỉnh dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
53		Quyết định đưa ra khỏi Danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất khi nguồn nước dưới đất đã phục hồi	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
54		Lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước phù hợp với kịch bản nguồn nước	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
55		Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
56		Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
57		Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
58		Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Giữ nguyên	Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

59		Công bố dịch bệnh động vật thủy sản	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
60		Công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
61		Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
62		Công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
63		Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
64		Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
65		Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
66		Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp ở địa phương	Giám định tư pháp	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
67		Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp ở địa phương	Giám định tư pháp	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

					Quảng Ngãi
68		Miễn nhiệm, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp ở địa phương	Giám định tư pháp	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
69		Công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương	Giám định tư pháp	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
70		Hủy bỏ công nhận công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương	Giám định tư pháp	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
71		Xét thăng hạng địa chính viên hạng III.	Viên chức	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
72		Xét thăng hạng địa chính viên hạng II.	Viên chức	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
73		Xét thăng hạng Quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng III.	Viên chức	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
74		Xét thăng hạng Quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng II.	Viên chức	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
75		Xét thăng hạng Đo đạc bản đồ viên hạng III.	Viên chức	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
76		Xét thăng hạng Đo đạc bản đồ viên	Viên chức	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

		hạng II.			Quảng Ngãi
77		Khoanh định, công bố khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ	Địa chất và khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
78		Khoanh định, phê duyệt, điều chỉnh khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản	Địa chất và khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
79		Khoanh định, phê duyệt, điều chỉnh, công bố khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
80		Thu hồi giấy phép thăm dò khoáng sản	Địa chất và khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
81		Thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản	Địa chất và khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
82		Thu hồi giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Địa chất và khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
83		Thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	Địa chất và khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
84		Lập, phê duyệt, công khai kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Địa chất và khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

85		Xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản do nhà nước đầu tư	Địa chất và khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
86		Xác định, phê duyệt, điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Địa chất và khoáng sản	Bị bãi bỏ	Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
87		Xây dựng, ban hành kế hoạch xử lý, cải tạo và phục hồi khu vực ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 của Luật Bảo vệ môi trường và Điều 2 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP	Môi trường	Thêm mới	Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025; Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 11/5/2026
88		Xây dựng kế hoạch xử lý, cải tạo và phục hồi ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 của Luật Bảo vệ môi trường quy định tại điểm b khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ môi trường và khoản 1 Điều 18 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.	Môi trường	Thêm mới	Điều 16 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT; Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 11/5/2026
89		Thành lập khu bảo tồn đất ngập nước cấp tỉnh	Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học	Thêm mới	Quyết định Số 790/QĐ-UBND ngày 02/03/2026
100		Lấy ý kiến để phê duyệt kết quả thẩm	Môi trường	Thêm mới	Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày

		định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư có hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi			11/5/2026
101		Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp xã/điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp xã	Đất đai	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
102		Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp xã, điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất cấp xã	Đất đai	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
103		Trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng	Đất đai	Bị bãi bỏ	Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 23/4/2026
104		Thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thuộc trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai theo quy định tại Điều 81 Luật Đất đai.	Đất đai	Bị bãi bỏ	Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 23/4/2026
105		Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất, có nguy cơ đe dọa tính mạng con người, không còn khả năng tiếp tục sử dụng theo khoản 1, 2 và 3 Điều 82 Luật Đất đai.	Đất đai	Bị bãi bỏ	Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 23/4/2026
106		Thu hồi đất đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Đất đai.	Đất đai	Bị bãi bỏ	Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 23/4/2026
107		Công bố sự cố môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 125 Luật Bảo vệ môi trường.	Môi trường	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
108		Ban hành kế hoạch phục hồi môi	Môi trường	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày

		trường theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường			10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
109		Ban hành kế hoạch cải tạo, phục hồi môi trường đối với sự cố chất thải theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg	Môi trường	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
110		Ban hành kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 127 Luật Bảo vệ môi trường.	Môi trường	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
111		Tiếp nhận đăng ký môi trường đối với các dự án, cơ sở thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này.	Môi trường	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
112		Thành lập tổ công tác xác định nguyên nhân sự cố chất thải cấp xã ngay sau khi sự cố xảy ra theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Quy chế ứng phó sự cố chất thải ban hành kèm theo Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ.	Môi trường	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
113		Xác định, phê duyệt, điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Địa chất và khoáng sản	Đã bị bãi bỏ	Tại Quyết định 3915/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường
114		Công bố dịch bệnh động vật trên cạn	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày

		khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã			10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
115		Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
116		Hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật	Thú y	Giữ nguyên	Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
117		Thu hồi rừng đối với trường hợp đã thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Thêm mới	Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
II	**Lĩnh vực: Văn hóa, Thể thao và Du lịch**				
1		Kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	Quyết định 1504/QĐ-UBND ngày 08/11/2025 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
2		Đặt tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
3		Phê duyệt Quy hoạch khảo cổ ở địa phương	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
4		Điều chỉnh Quy hoạch khảo cổ ở địa phương.	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
5		Lập, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích và quy hoạch di tích đối với cụm di tích cấp tỉnh, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
6		Phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích và quy hoạch di tích đối với cụm di tích cấp tỉnh, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
7		Phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích thuộc	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	

		thẩm quyền quản lý của tỉnh.			
8		Điều chỉnh dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh.	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
9		Phê duyệt quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh.	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
10		Điều chỉnh quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh.	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
11		Thủ tục xét tặng danh hiệu "Xã, phường, đặc khu tiêu biểu	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
12		Phê duyệt danh mục tên đường, phố và công trình công cộng	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
13		Đặt mới, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
14		Xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa".	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
15		Thủ tục xếp hạng, xếp hạng bổ sung di tích; bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích đối với di tích cấp tỉnh	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 22/1/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong hệ thống hành chính nhà nước lĩnh vực di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
16		Thủ tục hủy bỏ quyết định xếp hạng di tích cấp tỉnh	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
17		Thủ tục điều chỉnh thu hẹp hoặc mở rộng ranh giới khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
18		Thủ tục đưa di vật, cổ vật thuộc sở hữu toàn dân đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	

19		Thủ tục đưa di vật đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
20		Thủ tục phê duyệt kế hoạch bảo quản, phục chế bảo vật quốc gia (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
21		Thủ tục phê duyệt đề án, dự án, kế hoạch quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản tư liệu được ghi danh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
22		Thủ tục phê duyệt dự án, kế hoạch phục chế di sản tư liệu được UNESCO ghi danh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
23		Thủ tục đưa di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở nước ngoài (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
24		Thủ tục đưa di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản ở nước ngoài (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
25		Thủ tục xếp hạng, xếp lại hạng bảo tàng hạng II, hạng III (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
26		Thủ tục thành lập Câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
27		Thủ tục đưa di vật, cổ vật thuộc sở hữu toàn dân đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản có thời hạn ở trong nước (cấp xã)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	

28		Thủ tục phê duyệt quy hoạch khảo cổ	Di săn văn hóa	Giữ nguyên	Quyết định số 1277/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong ĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
29		Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
30		Thủ tục phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
31		Thủ tục phê duyệt quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
32		Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
33		Thủ tục xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
34		Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
35		Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
36		Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	

		di tích			
37		Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
38		Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
39		Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
40		Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
41		Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
42		Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
43		Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
44		Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
45		Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	

		kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)			
46		Thủ tục lấy ý kiến Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
47		Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
48		Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
49		Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
50		Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
51		Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
52		Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
53		Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
54		Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	

		mục kiểm kê di tích			
55		Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
56		Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm trong khu vực bảo vệ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
57		Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích đối với di tích cấp tỉnh	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
58		Thủ tục lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệdi tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
59		Thủ tục lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	

		của di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)			
60		Thủ tục phê duyệt đề cương trưng bày bảo tàng công lập (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Giữ nguyên	
III	**Lĩnh vực: Công thương**				
1		Xin ý kiến xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu	Quản lý thị trường	Thêm mới	Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 06/8/2026
2		Lấy ý kiến thẩm định của Bộ Công an bằng văn bản về an ninh quốc gia	Thương mại điện tử	Thêm mới	Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 06/8/2026
3		Điều chỉnh cập nhật phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh	Điện lực	Thêm mới	Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 06/8/2026
4		Khai thác thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản	Địa chất và khoáng sản	Thêm mới	Quyết định số 2784/QĐ-BCT ngày 23/10/2026
5		Khoanh định, phê duyệt, điều chỉnh khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản	Địa chất và khoáng sản	Thêm mới	Quyết định số 2784/QĐ-BCT ngày 23/10/2026
6		Khoanh định, phê duyệt, điều chỉnh, công bố khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Địa chất và khoáng sản	Thêm mới	Quyết định số 2784/QĐ-BCT ngày 23/10/2026
7		Thu hồi giấy phép thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Địa chất và khoáng sản	Thêm mới	Quyết định số 2784/QĐ-BCT ngày 23/10/2026
8		Thu hồi giấy phép khai thác khoáng	Địa chất và khoáng sản	Thêm mới	Quyết định số 2784/QĐ-BCT ngày 23/10/2026

		sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			
9		Thu hồi giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Địa chất và khoáng sản	Thêm mới	Quyết định số 2784/QĐ-BCT ngày 23/10/2026
10		Lập, phê duyệt, công khai kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Địa chất và khoáng sản	Thêm mới	Quyết định số 2784/QĐ-BCT ngày 23/10/2026
11		Xác định, phê duyệt, điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Địa chất và khoáng sản	Thêm mới	Quyết định số 2784/QĐ-BCT ngày 23/10/2026
12		Xác định, phê duyệt, điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Địa chất và khoáng sản	Thêm mới	Quyết định số 2784/QĐ-BCT ngày 23/10/2026
13		Thủ tục đánh giá, thẩm định và phê duyệt kế hoạch khuyến công quốc gia	Khuyến công	Thêm mới	Quyết định 2704/QĐ-BCT ngày 16/10/2026
14		Thủ tục điều chỉnh, bổ sung hoặc ngừng thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công quốc gia	Khuyến công	Thêm mới	Quyết định 2704/QĐ-BCT ngày 16/10/2026
15		Thủ tục tạm ứng, thanh toán và quyết toán kinh phí thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công quốc gia	Khuyến công	Thêm mới	Quyết định 2704/QĐ-BCT ngày 16/10/2026
IV	**Lĩnh vực: Dân tộc và Tôn giáo**				
1		Phê duyệt danh sách các dân tộc còn	Dân tộc		Nghị định số 255/2025/NĐ-CP ngày 29/9/2025

		gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030			của Chính phủ xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030.
2		Phê duyệt danh sách xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030	Dân tộc		Nghị định số 255/2025/NĐ-CP ngày 29/9/2025 của Chính phủ xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030 (gọi tắt là Nghị định số 255/2025-NĐ-CP)
V	**Lĩnh vực: Y tế**				
1		Thủ tục Xét thăng hạng bác sĩ chính	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
2		Thủ tục Xét thăng hạng bác sĩ y học dự phòng chính	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
3		Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp y tế công cộng chính	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
4		Thủ tục Xét thăng hạng điều dưỡng hạng III	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
5		Thủ tục Xét thăng hạng Điều dưỡng hạng II	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
6		Thủ tục Xét thăng hạng Hộ sinh hạng III	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
7		Thủ tục Xét thăng hạng Hộ sinh hạng II	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

					tỉnh Quảng Ngãi
8		Thủ tục Xét thăng hạng Kỹ thuật y hạng III	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
9		Thủ tục Xét thăng hạng Kỹ thuật y hạng II	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
10		Thủ tục Xét thăng hạng dược sĩ	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
11		Thủ tục Xét thăng hạng dược sĩ chính	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
12		Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Dinh dưỡng hạng III	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
13		Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Dinh dưỡng hạng II.	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
14		Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
15		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng II.	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
16		Thủ tục áp dụng biện pháp cách ly Y tế tại cơ sở, địa điểm khác (ngoại trừ tại nhà, tại cửa khẩu, cơ sở y tế)	Y tế dự phòng	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

17		Thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền công bố hết dịch truyền nhiễm nhóm A trên địa bàn tỉnh	Y tế dự phòng	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
18		Thủ tục công bố hết dịch truyền nhiễm thuộc nhóm B, C trên địa bàn tỉnh	Y tế dự phòng	Giữ nguyên	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
VI	**Lĩnh vực: Khoa học và Công nghệ**				
1		Thẩm định thiết kế cơ sở (trường hợp thiết kế 2 bước), thiết kế chi tiết (trường hợp thiết kế 1 bước) dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin nhóm B.	Chuyển đổi số quốc gia	Giữ nguyên	Khoản 2, 3 Điều 20, Điều 21 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.
2		Thẩm định thiết kế cơ sở (trường hợp thiết kế 2 bước), thiết kế chi tiết (trường hợp thiết kế 1 bước) dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin nhóm C.	Chuyển đổi số quốc gia	Giữ nguyên	Khoản 2, 3 Điều 20, Điều 21 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.
3		Hỗ trợ sử dụng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất tại các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trạm y tế xã và điểm cung cấp dịch vụ Internet băng rộng cho cộng đồng dân cư phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số.	Viễn thông	Giữ nguyên	Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục, chất lượng dịch vụ viễn thông công ích và hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025.
4		Phân bổ điện thoại thông minh	Viễn thông	Giữ nguyên	Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT ngày 28/10/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông

					quy định danh mục, chất lượng dịch vụ viễn thông công ích và hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025
5		Công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ phục vụ công tác thi đua, khen thưởng	Hoạt động sáng kiến	Giữ nguyên	- Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến. - Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ. - Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
VII	**Lĩnh vực: Tư pháp**				
1		Tiếp nhận, cập nhật, giải tỏa thông tin ngăn chặn trong Cơ sở dữ liệu của tỉnh về công chứng và chứng thực	Công chứng	Giữ nguyên	Chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi. Sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 1580/QĐ-UBND ngày 09/6/2026
2		Công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	Phổ biến, giáo dục pháp luật	Giữ nguyên	Chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
3		Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	Phổ biến, giáo dục pháp luật	Giữ nguyên	Chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

					Quảng Ngãi
4		Xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp	Tổ chức bộ máy	Giữ nguyên	Chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
5		Thành lập Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp	Tổ chức bộ máy	Giữ nguyên	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum. Chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
6		Giới thiệu trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng làm con nuôi người nước ngoài	Nuôi con nuôi	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi. Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
7		Tiếp nhận, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp để xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương	Lý lịch tư pháp	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi. Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
8		Quyết định danh mục Quyết định của UBND cấp tỉnh quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước	Văn bản	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum. Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
9		Thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh	Văn bản	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của

					Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
10		Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật theo thẩm quyền	Văn bản	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum. Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.
11		Rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, xử lý/kiến nghị xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum.. Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
12		Hệ thống hóa, công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền (cấp tỉnh)	Văn bản	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
13		Cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Văn bản	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum. Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
14		Công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	Phổ biến, giáo dục pháp luật	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon

					Tum . Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của UBND tỉnh.
15		Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	Phổ biến, giáo dục pháp luật	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum . Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của UBND tỉnh.
16		Cấp tài khoản truy nhập, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính	Xử lý vi phạm hành chính	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
17		Công nhận báo cáo viên pháp luật cấp huyện	Phổ biến, giáo dục pháp luật	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum . Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
18		Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp huyện	Phổ biến, giáo dục pháp luật	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum . Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
19		Công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Phổ biến, giáo dục pháp luật	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 30/10/2024; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND

					tỉnh Kon Tum. Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
20		Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Lý lịch tư pháp	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 03/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum. Bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
21		Rà soát, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp phục vụ xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.	Lý lịch tư pháp	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
22		Xét thăng hạng chức danh trợ giúp viên pháp lý hạng I.	Trợ giúp pháp lý	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
23		Thành lập Phòng công chứng.	Công chứng	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
24		Giải thể Phòng công chứng	Công chứng	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi

25		Chuyển đổi Phòng công chứng thành Văn phòng công chứng	Công chứng	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
26		Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND cấp tỉnh, cấp huyện.	Văn bản	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
27		Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật theo thẩm quyền (cấp huyện).	Văn bản	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
28		Hệ thống hóa, công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền (cấp huyện).	Văn bản	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
29		Xét thăng hạng chức danh trợ giúp viên pháp lý hạng II.	Trợ giúp pháp lý	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
30		Xét thăng hạng chức danh hỗ trợ nghiệp vụ hạng II	Trợ giúp pháp lý	Bãi bỏ	Công bố tại Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của UBND tỉnh Kon Tum; bãi bỏ sau chuẩn hóa tại Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi

VIII	**Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo**				
1		Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
2		Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông)	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
3		Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
4		Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
5		Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục trở lại (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông)	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
6	5.002552	Thủ tục chấp thuận việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 07 năm 2010 của Chính phủ; Thông tư số 32/2021/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
7		Thủ tục cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp công lập	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;

8		Thủ tục chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;
9		Thủ tục giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;
10		Thủ tục chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;
11		Thủ tục đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016;
12		Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 15/2021/TT- BLĐTBXH ngày 21/10/2021;
13		Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 15/2021/TT- BLĐTBXH ngày 21/10/2021;
14		Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 15/2021/TT- BLĐTBXH ngày 21/10/2021
15		Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 14/2021/TT- BLĐTBXH ngày 21/10/2021;
16		Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ	Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số

		hội đồng trường trung cấp công lập		sung	14/2021/TT- BLĐTBXH ngày 21/10/2021;
17		Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	Giáo dục nghề nghiệp	Sửa đổi, bổ sung	Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 14/2021/TT- BLĐTBXH ngày 21/10/2021
18		Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập	Giáo dục thường xuyên	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;
19		Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoạt động trở lại	Giáo dục thường xuyên	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;
20		Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập	Giáo dục thường xuyên	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;
21		Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập	Giáo dục thường xuyên	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;
22		Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập	Giáo dục thường xuyên	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;
23		Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập hoạt động trở lại	Giáo dục thường xuyên	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;
24		Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập	Giáo dục thường xuyên	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;
25		Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập	Giáo dục thường xuyên	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;
26		Đề nghị đánh giá, công nhận "Cộng	Giáo dục thường xuyên	Sửa đổi, bổ	Thông tư số 25/2023/TT- BGDĐT ngày

		đồng học tập" cấp xã		sung	27/3/2023; Thông tư số 11/2025/TT- BGDĐT ngày 12/6/2025.
27		Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng II	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ- CP; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP;
28		Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng I	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
29		Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng II	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
30		Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng I	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
31		Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng II	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
32		Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng I	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ- CP; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP;
33		Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng II	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
34		Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng I	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
35		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp	Chế độ chính sách đối	Sửa đổi, bổ	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số

		giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II)	với nhà giáo	sung	điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;
36		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm cao cấp (hạng I)	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP;
37		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
38		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I)	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
39		Xét thăng hạng trợ giảng lên giảng viên *(đối với Trường Chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)*	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
40		Xét thăng hạng giảng viên lên giảng viên chính *(đối với Trường Chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)*	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
41		Xét thăng hạng giảng viên chính lên giảng viên cao cấp *(đối với Trường Chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)*	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
42		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
43		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I)	Chế độ chính sách đối với nhà giáo	Sửa đổi, bổ sung	Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

44	5.002675	Phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng lĩnh vực giáo dục - đào tạo trong các cơ quan, đơn vị	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sửa đổi, bổ sung	Khoản 2 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.
45		Phê duyệt, ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng lĩnh vực giáo dục - đào tạo	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sửa đổi, bổ sung	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 56/2024/NĐ-CP; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 của Bộ GDĐT.
46		Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THPT) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 93/2020/NĐ- CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Thông tư số 16/2022/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư 13/2025/TT- BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.
47		Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THPT) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 93/2020/NĐ- CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Thông tư số 16/2022/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư 13/2025/TT- BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.
48	5.002547	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập, giáo dục, xóa mù chữ		Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ

					trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 142/2025/Nđ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
49		Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở)	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
50		Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục trở lại (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở)	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
51		Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
52		Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
53		Thủ tục cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
54		Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ
55		Giải thể trường phổ thông dân tộc bán trú	Giáo dục dân tộc	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 125/2024/nĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024;
56		Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là ThCs) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 93/2020/NĐ- CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Thông tư số 16/2022/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư

					13/2025/TT- BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.
57		Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là ThCs) đạt tiêu chuẩn Mức độ 2	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sửa đổi, bổ sung	Nghị định số 93/2020/NĐ- CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Thông tư số 16/2022/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư 13/2025/TT- BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.
58		Đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sửa đổi, bổ sung	Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
59		Đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục mầm non	Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sửa đổi, bổ sung	Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
60		Đề nghị đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp xã	giáo dục thường xuyên	Mới ban hành	Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/3/2023; Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025. Thông tư số 27/2025/TT-BGDĐT ngày 29/12/2025.
61		Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Luật Giáo dục; Luật Giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
62		Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Luật Giáo dục; Luật Giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
63		Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021.

		dân cấp tỉnh			
64		Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Luật Giáo dục; Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021; Thông tư 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023.
65		Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Luật Giáo dục; Luật Giáo dục nghề nghiệp; Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
66		Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Luật Giáo dục;Luật Giáo dục nghề nghiệp;Nghị định số 95/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
67		Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập hoạt động trở lại	Giáo dục thường xuyên	Bãi bỏ	Nghị quyết 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026
68		Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoạt động trở lại	Giáo dục thường xuyên	Bãi bỏ	Nghị quyết 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2027
69		Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng II	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026
70		Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng I	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
71		Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng II	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
72		Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng I	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
73		Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng II	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.

74		Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng I	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026
75		Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng II	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
76		Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng I	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
77		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II)	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026
78		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm cao cấp (hạng I)	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
79		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
80		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I)	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Bãi bỏ	Luật Nhà giáo; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
81		Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THPT) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Bãi bỏ	Thông tư 27/2025/TT-BGDĐT ngày 29/12/2026
82		Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THPT) đạt tiêu chuẩn Mức độ 2	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Bãi bỏ	Thông tư 27/2025/TT-BGDĐT ngày 29/12/2026
83		Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn Mức độ	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Bãi bỏ	Thông tư 27/2025/TT-BGDĐT ngày 29/12/2027

		1			
84		Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn Mức độ 2	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Bãi bỏ	Thông tư 27/2025/TT-BGDĐT ngày 29/12/2028
85		Điều động nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập ở cấp tỉnh	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Mới ban hành	Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo
86		Thuyên chuyển nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập tại cấp tỉnh	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Mới ban hành	Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo
87		Điều động nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập ở cấp xã	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Mới ban hành	Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo
88		Thuyên chuyển nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập tại cấp xã	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Mới ban hành	Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo
89		Sáp nhập đơn vị sự nghiệp công lập vào trường trung cấp, trường trung học nghề công lập	Giáo dục nghề nghiệp	Mới ban hành	Nghị định số 361/2026/NĐ-CP
90	5.003832	Thủ tục cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp công lập	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Nghị định số 361/2026/NĐ-CP
91	5.003833	Thủ tục chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Nghị định số 361/2026/NĐ-CP

92	5.003834	Thủ tục giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Nghị định số 361/2026/NĐ-CP
93	5.003835	Thủ tục chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Nghị định số 361/2026/NĐ-CP
94	5.003836	Thủ tục đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ	Nghị định số 361/2026/NĐ-CP
IX	**Lĩnh vực: Nội vụ**				
1		Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Thi đua, khen thưởng	Đã bị bãi bỏ	Quyết định số 82/QĐ-BNV ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định 350/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
2		Tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh		Đã bị bãi bỏ	
3		Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh		Đã bị bãi bỏ	
4		Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc		Đã bị bãi bỏ	
5		Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo chuyên đề		Đã bị bãi bỏ	
6		Tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh theo chuyên đề		Đã bị bãi bỏ	
7		Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích đột xuất		Đã bị bãi bỏ	

8		Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ gia đình		Đã bị bãi bỏ	
9		Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích đối ngoại		Đã bị bãi bỏ	
10		Thẩm định tài liệu hết thời hạn lưu trữ, trùng lặp	Văn thư - Lưu trữ	Giữ nguyên	Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
11		Huỷ tài liệu lưu trữ (gồm cả tài liệu lưu trữ điện tử) hết thời hạn lưu trữ, trùng lặp	Văn thư - Lưu trữ	Giữ nguyên	
12		Nộp lưu hồ sơ, tài liệu lưu trữ (bao gồm cả tài liệu lưu trữ điện tử) vào Lưu trữ cơ quan	Văn thư - Lưu trữ	Giữ nguyên	
13		Thẩm định thành lập tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Tổ chức - Biên chế	Giữ nguyên	Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
14		Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		Giữ nguyên	
15		Thẩm định giải thể tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		Giữ nguyên	
16		Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		Giữ nguyên	
17		Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp		Giữ nguyên	

		tỉnh			
18		Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		Giữ nguyên	
19		Thẩm định đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		Giữ nguyên	
20		Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		Giữ nguyên	
21		Thẩm định đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh		Giữ nguyên	
22		Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh		Giữ nguyên	
23		Thẩm định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh		Giữ nguyên	
24		Thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp tỉnh		Giữ nguyên	
25		Công nhận xã an toàn khu	Chính quyền địa	Giữ nguyên	

26		Công nhận xã đảo	phương	Giữ nguyên	
27		Tạm đình chỉ công tác đối với công chức	Công chức - Viên chức	Giữ nguyên	
28		Miễn nhiệm đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý		Giữ nguyên	
29		Từ chức đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý		Giữ nguyên	
30		Thôi việc đối với công chức, viên chức		Giữ nguyên	
31		Điều động công chức		Giữ nguyên	
32		Biệt phái công chức, viên chức		Giữ nguyên	
33		Bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với công chức, viên chức		Giữ nguyên	
34		Bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với công chức, viên chức		Giữ nguyên	
35		Kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu		Giữ nguyên	
36		Luân chuyển công chức lãnh đạo, quản lý		Giữ nguyên	
37		Nghỉ hưu đối với công chức, viên chức		Giữ nguyên	
38		Thi tuyển công chức		Đã được sửa đổi, bổ sung	Quyết định số 958/QĐ-BNV ngày 14/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Quyết định số 2236/QĐ-UBND ngày 03/9/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
39		Xét tuyển công chức			
40		Tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý		Đã bị bãi bỏ	
45		Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho cá nhân, tập thể	Thi đua, khen thưởng	Đã bị bãi bỏ	Quyết định số 111/QĐ-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc

		theo công trạng			công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Quyết định 401/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
46		Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thành tích thi đua theo chuyên đề	Thi đua, khen thưởng	Đã bị bãi bỏ	
47		Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thành tích đột xuất	Thi đua, khen thưởng	Đã bị bãi bỏ	
48		Tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho hộ gia đình	Thi đua, khen thưởng	Đã bị bãi bỏ	
49		Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	Thi đua, khen thưởng	Đã bị bãi bỏ	
50		Tặng danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"	Thi đua, khen thưởng	Đã bị bãi bỏ	
51		Tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"	Thi đua, khen thưởng	Đã bị bãi bỏ	
X	**Lĩnh vực của Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi (không có TTHC nội bộ)**				
XI	**Lĩnh vực: Tài chính**				
1		Thống kê, kiểm kê, đánh giá lại, báo cáo tài sản công tại cơ quan nhà nước	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
2		Giao nhà, đất quy định tại các khoản 2, khoản 3 Điều 5 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
3		Giao nhà, đất quy định tại các khoản 5 Điều 5 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026

4		Giao nhà, đất quy định tại các khoản 6 Điều 5 Nghị định số 108/2024/NĐ- CP (trừ nhà, đất đã có Quyết định giao, điều chuyển trực tiếp cho tổ chức quản lý, kinh doanh nhà) cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
5		Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
6		Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
7		Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
8		Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
9		Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
10		Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
11		Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
12		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày

		thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại			12/11/2025, bãi bỏ tại QĐ 1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
13		Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao lại tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
14		Thanh toán chi phí từ việc khai thác/xử lý, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
15		Quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
16		Giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
17		Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
18		Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
19		Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
20		Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
21		Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
22		Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng đường	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025

		thủy nội địa			
23		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
24		Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
25		Quản lý, sử dụng tài sản KCHT đường thủy nội địa được đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
26		Giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải cho cơ quan quản lý tài sản theo hình thức ghi tăng tài sản	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
27		Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
28		Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
29		Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
30		Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
31		Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
32		Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
33		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025

34		Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
35		Quản lý, sử dụng tài sản KCHT hàng hải được đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Quản lý công sản	Đã bị bãi bỏ	bãi bỏ theo 1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2025
36		Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt/điều chỉnh, sửa đổi văn kiện khoản viện trợ là chương trình, dự án, phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan chủ quản	Viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (NGO)	Đã bị bãi bỏ	Bãi bỏ theo 1359/QĐ-UBND sửa đổi 1553/QĐ-UBND
37		Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
38		Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
39		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
40		Thanh toán chi phí từ việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
41		Thanh toán chi phí từ việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
42		Thành lập Quỹ phát triển đất	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
43		Thực hiện ứng vốn	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
44		Hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025

		đất từ nguồn vốn của dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và trong trường hợp không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 18			
45		Giải thể Quỹ phát triển đất	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
46		Trình tự xác định tiền thuê đất, tiền sử dụng đất	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
47		Giao nhà, đất quy định tại các khoản 2, khoản 3 Điều 5 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
48		Giao nhà, đất quy định tại các khoản 5 Điều 5 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
49		Giao nhà, đất quy định tại các khoản 6 Điều 5 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (trừ nhà, đất đã có Quyết định giao, điều chuyển trực tiếp cho tổ chức quản lý, kinh doanh nhà) cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
50		Chuyển giao công trình điện là tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, công trình diện thuộc dự án hạ tầng kỹ thuật được đầu tư bằng vốn nhà nước	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025

51		Xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao công trình điện được đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
52		Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
53		Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
54		Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý.	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
55		Thanh toán các khoản chi liên quan đến quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
56		Thanh toán chi thưởng cho tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản đối với tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
57		Thanh toán phần giá trị tài sản cho tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản đối với tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên	Quản lý công sản	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
58		Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Quản lý công sản	Thêm mới	Công bố tại 1425/QĐ-UBND ngày 25/5/2026
59		Lập Đề án cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Quản lý công sản	Thêm mới	Công bố tại 1425/QĐ-UBND ngày 25/5/2026
60		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	Quản lý công sản	Thêm mới	Công bố tại 1425/QĐ-UBND ngày 25/5/2026
61		Lập quy hoạch tỉnh	Quy hoạch	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025

62		Đề nghị điều chỉnh quy hoạch tỉnh	Quy hoạch	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
63		Cung cấp thông tin quy hoạch tỉnh	Quy hoạch	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
64		Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
65		Xây dựng kế hoạch đầu tư công hằng năm của địa phương	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
66		Đề nghị điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách Trung ương	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
67		Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách địa phương	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
68		Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	Quản lý, sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
69		Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm	Quản lý, sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
70		Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
71		Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C.	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
72		Quyết định đầu tư dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C.	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025

73		Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công tại nước ngoài.	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
74		Quyết định đầu tư đối với dự án đầu tư công khẩn cấp.	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
75		Thẩm định quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách	Quản lý đầu tư công	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
76		Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
77		Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
78		Thẩm định nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
79		Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập	Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
80		Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Quản lý, sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
81		Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự	Quản lý, sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025

		án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)	thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài		
82		Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
83		Chia, tách doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
84		Giải thể doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
85		Thành lập doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập	Thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Giữ nguyên	Công bố tại 1553/QĐ-UBND ngày 12/11/2025
86		Giao tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ	Tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
87		Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ	Tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
88		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ	Tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
89		Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
90		Giao tài sản kết cấu hạ tầng đường	Tài sản kết cấu hạ tầng	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ

		thủy nội địa	đường thủy nội địa		1553/QĐ-UBND
91		Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
92		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
93		Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
94		Giao tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đô thị theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
95		Chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
96		Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị	Tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
97		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị	Tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
98		Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
99		Giao tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Tài sản kết cấu hạ tầng	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ

			hàng hải		1553/QĐ-UBND
100		Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
101		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
102		Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải	Giữ nguyên	1744/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 sửa đổi QĐ 1553/QĐ-UBND
103		Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Công nghệ thông tin	Thêm mới	1828/QĐ-UBND ngày 14/7/2026
104		Quyết định giao tài sản bằng hiện vật cho cơ quan, tổ chức, đơn vị	Quản lý công sản	Thêm mới	1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
105		Quyết định khai thác tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Quản lý công sản	Thêm mới	1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
106		Quyết định xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Quản lý công sản	Thêm mới	1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
107		Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất	Quản lý công sản	Thêm mới	1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
108		Giao nhà, đất cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương	Quản lý công sản	Thêm mới	1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
109		Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản	Quản lý công sản	Thêm mới	1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
110		Lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản	Quản lý công sản	Thêm mới	1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026
111		Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt, điều chỉnh, sửa đổi văn kiện khoản viện trợ là dự án, phi dự án sử dụng	Viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các	Thêm mới	1359/QĐ-UBND ngày 13/5/2026

		viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài	cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam		
112		Giao tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ.	Quản lý công sản	Thêm mới	2319/QĐ-UBND ngày 20/9/2026
113		Chuyển từ hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng từ không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp sang tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ.	Quản lý công sản	Thêm mới	2319/QĐ-UBND ngày 20/9/2026
114		Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ.	Quản lý công sản	Thêm mới	2319/QĐ-UBND ngày 20/9/2026
115		Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ	Quản lý công sản	Thêm mới	2319/QĐ-UBND ngày 20/9/2026
116		Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư quy định tại Nghị định số 178/2026/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm	Quản lý công sản	Thêm mới	2319/QĐ-UBND ngày 20/9/2026

		2026 của Chính phủ			
XII	**Lĩnh vực: Xây dựng**				
1		Quyết định tần suất khảo sát luồng đường thuỷ nội địa địa phương	Hàng hải và Đường thủy	Giữ nguyên	Quyết định số 497/QĐ-BXD ngày 26/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
2		Phê duyệt, đặt tên số hiệu đường tỉnh, đường xã	Đường bộ	Giữ nguyên	
3		Quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý	Nhà ở	Giữ nguyên	
4		Quyết định đầu tư và quyết định chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý	Nhà ở	Giữ nguyên	
5		Đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý	Nhà ở	Giữ nguyên	
6		Quyết định đầu tư dự án mua nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý	Nhà ở	Giữ nguyên	
7		Thuê nhà ở thương mại làm nhà ở công vụ thuộc địa phương quản lý	Nhà ở	Giữ nguyên	
8		Đặt hàng mua nhà ở thương mại để làm nhà ở phục vụ tái định cư	Nhà ở	Giữ nguyên	
9		Mua nhà ở thương mại để làm nhà ở phục vụ tái định cư	Nhà ở	Giữ nguyên	
10		Chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở công vụ không xây dựng theo dự án hoặc nhà ở cũ thuộc tài sản công	Nhà ở	Giữ nguyên	Quyết định số 498/QĐ-BXD ngày 15/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ

		thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			tịch UBND tỉnh
11		Chấp thuận nhà đầu tư dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư đối với trường hợp có 01 nhà đầu tư quan tâm đáp ứng điều kiện theo quy định của Chính phủ	Nhà ở	Giữ nguyên	
12		Thu hồi nhà ở thuộc tài sản công	Nhà ở	Giữ nguyên	
13		Cưỡng chế thu hồi nhà ở thuộc tài sản công	Nhà ở	Giữ nguyên	
14		Phê duyệt kế hoạch tháng về việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ	Thanh tra	Giữ nguyên	
15		Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giao thông vận tải	Tổ chức cán bộ	Giữ nguyên	
16		Chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở xây dựng trong dự án được đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nhà ở	Giữ nguyên	Quyết định số 497/QĐ-BXD ngày 26/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
17		Xây dựng chương trình phát triển nhà ở cấp tỉnh	Nhà ở	Giữ nguyên	Quyết định số 2109/QĐ-BXD ngày 25/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Quyết định số 1757/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
18		Xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở cấp tỉnh	Nhà ở	Giữ nguyên	
19		Điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở cấp tỉnh	Nhà ở	Giữ nguyên	
20		Điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở	Nhà ở	Giữ nguyên	

		cấp tỉnh			
21		Lập, phê duyệt Đề án bán nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân thuộc tài sản công đang cho thuê	Nhà ở	Thêm mới	
22		Chuyển đổi công năng nhà ở thuộc tài sản công Đại diện chủ sở	Nhà ở	Thêm mới	
23		Phê duyệt chương trình phát triển đô thị	Phát triển đô thị	Thêm mới	Quyết định số 308/QĐ-BXD ngày 04/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
24		Phê duyệt kế hoạch phát triển đô thị	Phát triển đô thị	Thêm mới	
25		Công nhận đô thị loại II, loại III	Phát triển đô thị	Thêm mới	
26		Công nhận trình độ phát triển đô thị	Phát triển đô thị	Thêm mới	
27		Điều chỉnh công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và trạng thái kỹ thuật đường ngang	Đường bộ	Thêm mới	Quyết định số 721/QĐ-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
28		Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc	Đường bộ	Thêm mới	
29		Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với đường thống quốc lộ và đường bộ cao tốc	Đường bộ	Thêm mới	
30		Công bố quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với đường quốc lộ và đường bộ cao tốc	Đường bộ	Thêm mới	
31		Thẩm định, phê duyệt Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng,	Đường bộ	Thêm mới	

		chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với quốc lộ, đường cao tốc			
32		Thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh do Nhà nước đầu tư, quản lý	Hạ tầng kỹ thuật	Thêm mới	
33		Thủ tục xử lý tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh do Nhà nước đầu tư, quản lý	Hạ tầng kỹ thuật	Thêm mới	
34		Thủ tục phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng công viên do Nhà nước đầu tư, quản lý	Hạ tầng kỹ thuật	Thêm mới	
35		Thủ tục phê duyệt đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng công viên do Nhà nước đầu tư, quản lý	Hạ tầng kỹ thuật	Thêm mới	
36		Công bố đóng luồng đường thủy nội địa quốc gia vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh	Đường thủy nội địa	Thêm mới	Quyết định số 1137/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Quyết định số 2300/QĐ-UBND ngày 15/9/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
37		Công bố đóng khu neo đậu vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh	Đường thủy nội địa	Thêm mới	
XIII	**Lĩnh vực: Ngoại vụ**				
1		Ký kết thoả thuận quốc tế nhân danh Cơ quan nhà nước cấp tỉnh	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	Quyết định số 3033/QĐ-BNG ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao; Quyết định số 2673/QĐ-BNG ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về
2		Ký kết thoả thuận quốc tế nhân danh Cơ quan nhà nước cấp tỉnh theo quy trình rút gọn	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
3		Ký kết thoả thuận quốc tế nhân danh	Quản lý nhà nước về ký	Thêm mới	

		nhiều cơ quan cấp tỉnh	kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế		việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao
4		Sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thoả thuận quốc tế nhân danh Cơ quan nhà nước cấp tỉnh	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
5		Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thoả thuận quốc tế nhân danh cơ quan nhà nước cấp tỉnh bị tác động do sắp xếp đơn vị hành chính các cấp	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
6		Ký kết thoả thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
7		Sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thoả thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
8		Sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thoả thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở bị tác động do sắp xếp đơn vị hành chính các cấp	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
9		Ký kết thoả thuận quốc tế nhân danh nhiều cơ quan cấp Sở	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
10		Sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thoả	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa	Thêm mới	

		thuận quốc tế của Uỷ ban nhân dân cấp huyện ký kết trước ngày 01/7/2025	thuận quốc tế		
11		Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
12		Sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thoả thuận quốc tế nhân danh Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
13		Ký kết thoả thuận quốc tế nhân danh Uỷ ban nhân dân cấp xã biên giới	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
14		Sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thoả thuận quốc tế nhân danh Uỷ ban nhân dân cấp xã biên giới	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế	Thêm mới	
XIV	**Lĩnh vực: Thanh tra**				
1		Thủ tục xây dựng, phê duyệt kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập hàng năm	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
2		Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
3		Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
4		Thủ tục thực hiện việc giải trình	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi

5		Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
6		Thủ tục tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
7		Thủ tục đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
8		Thủ tục ra quyết định tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác đối với người có chức vụ, quyền hạn có hành vi vi phạm liên quan đến tham nhũng	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
9		Thủ tục hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
10		Thủ tục xử lý quà tặng	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
11		Thủ tục xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích	Phòng, chống tham nhũng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
12		Thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Thanh tra"	Thi đua khen thưởng	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
13		Thủ tục cấp mới, cấp đổi Thẻ thanh tra	Thanh tra	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày

					17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi
14		Thủ tục cấp lại Thẻ thanh tra	Thanh tra	Giữ nguyên	Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi